

**TỔNG CÔNG TY  
CHUYÊN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Số: 5043 /2020/CV-EMS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2020

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: TỔNG CÔNG TY CHUYÊN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN – CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã chứng khoán: EMS

Trụ sở chính: Số 01 đường Tân Xuân, P.Xuân Đình, Q. Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (84-024) 3757 5577 Fax: (84-024) 3757 6144

Người thực hiện công bố thông tin: Bà Trần Thị Quỳnh Vân

Địa chỉ: F206-E4 Thành Công – Phường Thành Công - Ba Đình – Hà Nội

Điện thoại: 0915267888

Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Công bố thông tin về việc Xử phạt vi phạm hành chính đối với Chi nhánh Tổng công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện – Công ty cổ phần tại Hà Nội.

Thông tin này đã được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Tổng công ty: <https://ems.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Quyết định số 80410/QĐ-CT-TKT3-XPVPHC;

**NGƯỜI THỰC HIỆN**  
**CÔNG BỐ THÔNG TIN**  
T/L TỔNG GIÁM ĐỐC  
TRƯỞNG BAN TCCB - LP



**Trần Thị Quỳnh Vân**



**QUYẾT ĐỊNH**

**Xử phạt vi phạm hành chính**

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Luật Phí và lệ phí và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế lập ngày 25/08/2020 của Đoàn Kiểm tra thuế của Cục Thuế TP Hà Nội theo Quyết định số 70025/QĐ-CT-TKT3 ngày 28/7/2020 của Cục Trưởng Cục Thuế TP Hà Nội về việc kiểm tra tại Chi nhánh Tổng công ty Chuyển phát nhanh bưu điện- CTCP tại Hà Nội;

Căn cứ Quyết định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số 98008/QĐ-CT ngày 31/12/2019 của Cục Thuế TP Hà Nội;

Tôi: Nguyễn Tiến Trường;

Chức vụ: Phó Cục trưởng, Cục Thuế TP Hà Nội,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

Chi nhánh Tổng công ty Chuyển phát nhanh bưu điện- CTCP tại Hà Nội

Địa chỉ: Km số 1, Đường Võ Văn Kiệt, Kim Chung, Đông Anh, Hà Nội;

Mã số thuế: 0101826868-005

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 0101826868-005 đăng ký ngày 25/7/2017.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Anh Tuấn; Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Khai sai dẫn đến thiếu số thuế phải nộp nhưng người nộp thuế đã ghi chép kịp thời, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế làm phát sinh nghĩa vụ thuế trên sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ quy định





tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

3. Các tình tiết tăng nặng: Không có.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể:

Phạt tiền (TM 4254): 142.578.863 đồng (*Một trăm bốn mươi hai triệu, năm trăm bảy mươi tám nghìn, tám trăm sáu mươi ba đồng*) theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có .

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

\* Chi tiết các biện pháp:

- Nộp đủ số tiền thuế GTGT thiếu (TM 1701), số tiền: 40.526.537 đồng (*Bốn mươi triệu, năm trăm hai mươi sáu nghìn, năm trăm ba mươi bảy đồng*). Trong đó, Năm 2017: 11.076.519 đồng, năm 2018: 13.548.121 đồng, năm 2019: 15.901.897 đồng.

- Nộp đủ số tiền thuế TNCN thiếu (TM 1001), số tiền: 672.367.780 đồng (*Sáu trăm bảy mươi hai triệu, ba trăm sáu mươi bảy nghìn, bảy trăm tám mươi đồng*). Trong đó, Năm 2018: 402.490.458 đồng, năm 2019: 269.877.322 đồng.

- Nộp tiền chậm nộp tiền thuế vào Ngân sách nhà nước ( TM 4931), số tiền: 7.295.745 đồng (*Bảy triệu, hai trăm chín mươi lăm nghìn, bảy trăm bốn mươi lăm đồng*) Khoản 3 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 25/08/2020. Yêu cầu Chi nhánh Tổng công ty Chuyển phát nhanh bưu điện- CTCP tại Hà Nội tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 26/08/2020 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào ngân sách Nhà Nước.

\* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

6. Một số nội dung xử lý khác:

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Trần Anh Tuấn là đại diện cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức và cá nhân có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Chi nhánh Tổng công ty Chuyển phát

nhanh bưu điện- CTCP tại Hà Nội không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Chi nhánh Tổng công ty Chuyển phát nhanh bưu điện- CTCP tại Hà Nội phải nộp tiền thuế thiếu, tiền phạt, tiền chậm nộp vào tài khoản số 7111 của Kho bạc Nhà nước Thành phố Hà Nội (cơ quan quản lý thu: Cục thuế TP Hà Nội) trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Chi nhánh Tổng công ty Chuyển phát nhanh bưu điện- CTCP tại Hà Nội có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Thành phố Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Trưởng các phòng: Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 3, phòng kê khai và kế toán thuế, phòng quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện. /s

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ, VT, TKT3. (7,4)

**NGƯỜI RA QUYẾT ĐỊNH**



**Nguyễn Tiến Trường  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

